

Số: 09/2025/QĐST-HNGĐ

Mường Tè, ngày 31 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2024/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vàng Thị L, Sinh năm 1998

Địa chỉ: Bản C, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Trồng trọt

- Bị đơn: Anh Hạng A C, sinh năm 1993

Địa chỉ: Bản C, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Trồng trọt

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vàng Thị L và anh H A Co
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vàng Thị L và anh H A Co thỏa thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Vàng Thị L và anh H A C có 03 con chung là các cháu Hạng Thị X - sinh ngày 26/6/2017; Hạng A C1 - sinh ngày 23/11/2019; Hạng Mai P - sinh ngày 05/5/2022. Chị L và anh C thỏa thuận thống nhất: Chị Vàng Thị L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Hạng Mai P - sinh ngày 05/5/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Hạng A C là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con chung Hạng Thị X - sinh ngày 26/6/2017; Hạng A C1 - sinh ngày 23/11/2019 cho đến khi các con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Các bên được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở, trừ việc thăm nom con gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vàng Thị L và anh H A Co thỏa thuận, nhất trí các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

2.4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vàng Thị L và anh Hạng A C thỏa thuận thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Nguyên đơn chị Vàng Thị L và bị đơn anh H A C mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Chị L và anh C thỏa thuận, thống nhất chị L chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm bao gồm cả phần của anh C phải chịu. Tổng cộng chị Vàng Thị L phải chịu số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Xác định chị Vàng Thị L đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0000709 ngày 09/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho chị Vàng Thị L số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện Mường Tè;
- THADS huyện Mường Tè;
- UBND xã Tà Tổng;
- Lưu HSV.A.

THẨM PHÁN

Đới Xuân Huy